TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **60**/2024/HS-ST
Ngày: 31/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA,
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Chu Thị Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Công

2. Bà Vũ Thị Phương Hạnh

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên toà: Bà Võ Thị Như Điểm – Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 42/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1998 tại tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố N, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Bùi Thị L; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 10/01/2024 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 40 phút ngày 18/12/2023, Công an phường L tiến hành kiểm tra quán cà phê L1 ở địa chỉ C V, KP E, phường L, TP B. Qua kiểm tra, phát hiện đối tượng Nguyễn Minh T đang có hành vi cầm và ném 01 (một) gói nilon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu ra phía sau võng nơi T đang ngồi, trên bàn có 01 (một) ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

* Đồ vật, tài liệu tạm giữ gồm:

- 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt được niêm phong trong một phong bì đánh số 01/CATP, ngày 18/12/2023. (T khai nhận là ma túy dạng đá của T tàng trữ để sử dụng).

- 01 (một) ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG, số IMEI (khe 1): 3576250087363365.

Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Minh T khai nhận: Vào lúc 18 giờ 05 phút ngày 18/12/2023, T có điện thoại nhờ một đối tượng tên L2 (không rõ nhân thân, lai lịch) mua giùm 200.000đ (hai trăm nghìn) ma túy đá tổng hợp để về sử dụng thì L2 đồng ý. Sau đó T rủ L2 đến phòng trọ của T sử dụng ma túy chung thì L2 không đồng ý mà nói T đi ra quán cà phê để sử dụng ma túy, T đồng ý. Một lúc sau, L2 chạy xe máy qua phòng trọ chở T đến quán C ở địa chỉ C V, KP E, phường L, thành phố B để sử dụng ma túy, khi đến nơi T và L2 vào một chòi lá của quán cà phê thì L2 đưa T gói ma túy đã nhờ L2 mua. Được một lúc, L2 đứng dậy ra trả tiền nước và nói đi ra ngoài mua thuốc chút quay lại. Khi đó, T ngồi ở trong chòi lấy ra 01 (một) gói nilon bên trong có chứa kết tinh không màu (ma túy đá tổng hợp) mà L2 đưa cho để lên bàn chuẩn bị sử dụng. Đến 18 giờ 40 phút cùng ngày, T thấy Công an phường vào kiểm tra sợ bị phát hiện bị phát hiện nên đã cầm gói ma túy đá vứt ra phía sau võng T đang ngồi nhằm che dấu hành vi vi phạm thì bị Công an phường phát hiện thu giữ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Minh T tại ấp B, xã H, thành phố B, tỉnh BRVT, Cơ quan Công an không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Kết quả xét nghiệm, Nguyễn Minh T dương tính chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Điều tra, Nguyễn Minh T khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 54/KL-KTHS-MT ngày 26/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh B-VT xác định: Mẫu A có khối lượng 0,1353 gam, là loại ma túy, loại Methamphetamine.

* Vật chứng hiện đang tạm giữ:

- 01 (một) phong bì niêm phong có dấu mộc đỏ của Phòng K Công an tỉnh B, chữ ký của thượng tá Đỗ Ngọc Đ, Hoàng Thị Lan M, Nguyễn Ngọc T2, Đinh Hữu T3.

- 01 (một) ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số I (khe 1) 3576250087363365.

- 01 (một) nỏ thủy tinh trong suốt.

VKSND thành phố Bà Rịa đã ra Quyết định chuyển vật chứng còn lại trên cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa bảo quản, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKSBR ngày 09/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng tên L2 đã mua ma túy cho T, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố B tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh T; khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy số ma túy và 01 ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy là tang vật của vụ án; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã thu của bị cáo do có liên quan đến hành vi phạm tội.

- Bị cáo công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng người, đúng tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần mức án.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vụ việc ban đầu, biên bản khám xét, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 18 giờ 05 phút ngày 18/12/2023, tại quán C ở địa chỉ C V, khu phố E, L, thành phố B, Nguyễn Minh T đang có hành vi tàng trữ 0,1353 gam là ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Bị cáo đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

Hành vi của bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến các quy định về chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy. Tệ nạn ma túy và các hành vi liên quan đến ma túy không chỉ gây ảnh hưởng đến sức khỏe mà còn gây mất an ninh trật tự địa phương, tiềm ẩn nhiều nguy cơ dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng**:**

- Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy sau giám định đang được niêm phong trong phong bì của Phòng K - công an tỉnh B, là tang vật của vụ án và là chất cấm lưu hành cùng 01 (một) nỏ thủy tinh trong suốt do có liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) ĐTDĐ hiệu S, số IMEI 3576250087363365 đã thu của bị cáo do tại phiên tòa, bị cáo khai nhận sử dụng vào việc mua ma túy sử dụng, không có yêu cầu nhận lại.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Minh T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **T 12 (mười hai) tháng tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (10/01/2024)

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 42 ngày 26/12/2023 có dấu mộc đỏ của Phòng K - công an tỉnh B;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) ống thủy tinh.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) ĐTDĐ hiệu Samsung, số IMEI 3576250087363365.

Thực hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 66 ngày 10/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa.

4.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5.Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án (31/5/2024) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Thanh Tâm